



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 6

Số 46 (01/6/2008)

## MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
<b>THÀNH PHỐ</b>		
10-5-2008	Quyết định số 2053/QĐ-UBND về duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu II), huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	3
10-5-2008	Quyết định số 2055/QĐ-UBND về ban hành Tiêu chuẩn Vệ sinh - Văn minh năm 2008.	9
12-5-2008	Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND về việc miễn thu một số khoản phí, lệ phí theo quy định tại Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.	18
12-5-2008	Quyết định số 2070/QĐ-UBND về điều chỉnh lộ giới của đoạn tuyến đường Vành đai phía Đông thành phố, từ chân cầu Phú Mỹ (quận 2) đến ngã tư Bình Thái (quận 9).	21

13-5-2008 - Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm thành phố (giai đoạn 2006 - 2010). 23

16-5-2008 - Chỉ thị số 14/2008/CT-UBND về tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp phổ thông năm học 2007 - 2008 và công tác tuyển sinh năm 2008 - 2009 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. 32

### **SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

22-4-2008 - Công văn số 2041/LĐTBXH-TTr về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 04/2008/TT-BLĐTBXH. 35

### **SỞ XÂY DỰNG**

23-4-2008 - Thông báo số 2687/TB-VP về việc nộp 02 bộ hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và xin cấp giấy phép thầu xây dựng (đối với nhà thầu nước ngoài nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C). 37

### **QUẬN 3**

09-5-2008 - Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận 3. 39

**THÀNH PHỐ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2053/QĐ-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2008*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000  
Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu II), huyện Củ Chi,  
thành phố Hồ Chí Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2005/TT-BXD ngày 19 tháng 8 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 137/2005/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 6994/QĐ-UB-QLĐT ngày 24 tháng 12 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2675/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2006 của Ủy ban

nhân dân thành phố về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Cụm công nghiệp Bàu Đưng, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng các khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, có tính đến năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 3485/TTr-SQHKT ngày 31 tháng 8 năm 2007 về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu II), huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu II), huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung chính như sau: (đính kèm hồ sơ lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết).

#### **1. Vị trí, quy mô và giới hạn phạm vi quy hoạch:**

- Quy mô khu vực quy hoạch: 52,05ha, nằm trong phạm vi xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi.

- Vị trí và giới hạn phạm vi quy hoạch:

+ Phía Đông giáp khu đất nông nghiệp.

+ Phía Tây giáp đường Nguyễn Thị Rành.

+ Phía Nam giáp tuyến đường dự kiến Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu I).

+ Phía Bắc giáp đường An Nhơn Tây - Gò Nổi.

#### **2. Mục tiêu của đồ án:**

Việc hình thành Khu Công nghiệp Bàu Đưng nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng trong các khu công nghiệp hiện đang tăng mạnh, đồng thời đáp ứng chủ trương di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp ô nhiễm trong khu vực nội thành vào khu công nghiệp tập trung để có điều kiện xử lý, đổi mới công nghệ, mở rộng mặt bằng... và phù hợp với định hướng phát triển các khu công nghiệp của thành phố đến năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007.

#### **Mục tiêu cụ thể:**

- Xác định cơ cấu phân khu chức năng và các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc

khống chế nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất công nghiệp, nhu cầu di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp ô nhiễm trong khu vực nội thành, làm cơ sở cho việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng cụ thể.

- Kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu II) với khu I và khu vực đô thị liền kề nhằm đảm bảo sự hoạt động trong Khu công nghiệp hiệu quả, ổn định lâu dài.

- Tăng tính hiệu quả trong việc sử dụng đất.

- Làm cơ sở pháp lý phục vụ công tác quản lý đô thị.

### **3. Tính chất, chức năng quy hoạch:**

Là Khu Công nghiệp sạch, không gây ô nhiễm nguồn nước, về ô nhiễm tiếng ồn và khói bụi cho phép mức độ ô nhiễm cấp IV, V, bao gồm ngành cơ khí nông nghiệp và các ngành trọng yếu theo Quyết định số 188/2004/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010, có tính đến năm 2020.

### **4. Cơ cấu sử dụng đất và các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc:**

**4.1. Cơ cấu sử dụng đất:** Các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc cho Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu II) như sau:

+ Đất xí nghiệp công nghiệp	: 55 - 65%
+ Đất kho tàng	: 6 - 8% (chỉ bố trí ở khu II)
+ Đất dịch vụ công cộng	: 2 - 4%
+ Đất cây xanh	: 8 - 15%
+ Đất giao thông	: 10 - 15%
+ Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật	: chỉ bố trí ở khu I

Tuy nhiên, việc bố trí phân khu chức năng trong khu I và khu II phải đảm bảo tính thống nhất của toàn khu và đảm bảo các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc cho toàn Khu Công nghiệp Bàu Đưng như sau:

+ Đất xí nghiệp công nghiệp, kho tàng	: 55 - 65%
+ Đất trung tâm điều hành - dịch vụ	: 2 - 4%
+ Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật	: 2 - 5 %
+ Đất công viên, cây xanh	: 10 - 15%

+ Đất giao thông : 15 - 20%

#### 4.2. Chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc:

- Mật độ xây dựng:

+ Mật độ xây dựng chung Khu Công nghiệp:  $\leq 45\%$

+ Mật độ xây dựng khu xí nghiệp công nghiệp, kho bãi

. Bố cục phân tán :  $\leq 50\%$ .

. Bố cục hợp khối :  $\leq 70\%$ .

+ Mật độ xây dựng khu trung tâm điều hành - dịch vụ:  $\leq 40\%$

- Hệ số sử dụng đất :  $\leq 2$

- Tầng cao xây dựng:

+ Tầng cao xây dựng trong XN công nghiệp, kho tàng : 1 - 3 tầng

+ Tầng cao xây dựng trong trung tâm điều hành - dịch vụ : 1 - 5 tầng

- Chỉ tiêu cấp nước :  $50 \text{ m}^3/\text{ha}/\text{ngày đêm}$

- Chỉ tiêu cấp điện :  $350 \text{ kW}/\text{ha}$

- Chỉ tiêu thoát nước :  $40 \text{ m}^3/\text{ha}/\text{ngày đêm}$  (80% nước cấp)

- Chỉ tiêu rác thải :  $0,4 \text{ tấn}/\text{ha}$

#### 5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

##### 5.1. Hệ thống giao thông:

Khu Công nghiệp có trục đường chính theo hướng Bắc - Nam, lộ giới 30m đảm bảo kết nối liên tục với Khu Công nghiệp Bàu Đưng (khu I).

Các tuyến đường nội bộ có lộ giới từ 16m đến 25m.

##### 5.2. Chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng:

Tổ chức san ủi cục bộ, hoàn thiện nền xây dựng theo nguyên tắc bám sát địa hình tự nhiên của khu vực quy hoạch.

Tổ chức thoát riêng hệ thống thoát nước bản và nước mưa. Công thoát nước mưa sử dụng cống bê tông cốt thép đặt ngầm, kích thước cống tính toán theo chu kỳ tràn cống  $T = 3$  năm. Hướng thoát nước tập trung thoát đổ về suối Xóm Mới, phía Đông Nam khu vực quy hoạch.

### 5.3. Hệ thống cấp điện:

Giai đoạn đầu Khu Công nghiệp Bà Trưng sẽ được cấp điện từ trạm 110/15kV Phú Hòa Đông hiện có. Giai đoạn dài hạn sẽ xây dựng trạm 110/15-22kV Bà Trưng tại Khu Công nghiệp Bà Trưng (bố trí tại khu I).

### 5.4. Hệ thống cấp nước:

Khu Công nghiệp Bà Trưng sử dụng nguồn nước ngầm thông qua trạm xử lý nước cấp (bố trí tại khu I) và hệ thống mạng lưới phân phối. Việc sử dụng, khai thác nước ngầm phải được sự đồng ý của cơ quan quản lý chuyên ngành.

### 5.5. Hệ thống thoát nước bản:

Xây dựng hệ thống thoát nước thải sau khi xử lý trong nhà máy đạt tiêu chuẩn cột B - TCVN 5945-1995 và được thu gom về trạm xử lý nước thải (bố trí tại khu I) xử lý đạt tiêu chuẩn cột A - TCVN 5945-1995 trước khi xả ra suối phía Đông Nam khu vực quy hoạch.

## 6. Các điểm lưu ý khi triển khai đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000:

- Sau khi nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Bà Trưng (khu II), huyện Củ Chi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Bà Trưng - khu I và khu II cần sớm hoàn thành và trình đồng thời để Sở Quy hoạch - Kiến trúc thẩm định đảm bảo tính thống nhất của toàn Khu Công nghiệp, bổ sung đầy đủ các văn bản pháp lý liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Bố trí tập trung các xí nghiệp công nghiệp có mức độ ô nhiễm cấp IV và bố trí cách ranh quy hoạch tối thiểu 100m để đảm bảo khoảng cách ly và hạn chế ảnh hưởng đến các khu dân cư lân cận.

- Khi triển khai đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 cần tính toán tương quan giữa quy mô người lao động tại đây với quy mô đất dành cho các hoạt động dịch vụ tương ứng.

- Thành phần hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/2000 thực hiện đúng theo Điều 26 Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng và Thông tư số 15/2005/TT-BXD ngày 13 tháng 10 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng.

**Điều 2.** Trên cơ sở nội dung nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Bà Trưng (khu II), huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí

Minh được duyệt, Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn Ban Quản lý dự án huyện Củ Chi triển khai thực hiện nghiên cứu đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng và trình duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Giao Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi kêu gọi đầu tư, sớm đề xuất công ty đầu tư hạ tầng và trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông - Công chính, Sở Công nghiệp, Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Giám đốc Ban Quản lý dự án huyện Củ Chi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2055/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về ban hành Tiêu chuẩn Vệ sinh - Văn minh năm 2008**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa và Thông tin - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo hoạt động “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” tại thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 952/TTr-SVHTT ngày 17 tháng 4 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chuẩn Vệ sinh - Văn minh năm 2008 cùng với tiêu chí phân loại, xếp hạng, đánh giá thi đua và các biện pháp tổ chức thực hiện hoạt động “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, gồm có:

1. Tiêu chuẩn lề đường, vỉa hè vệ sinh - văn minh;
2. Tiêu chuẩn tuyến hẻm vệ sinh - văn minh;
3. Tiêu chuẩn sông, kênh, rạch vệ sinh - văn minh;
4. Tiêu chuẩn chung cư vệ sinh - văn minh;
5. Tiêu chuẩn ký túc xá vệ sinh - văn minh;
6. Tiêu chuẩn chợ, siêu thị vệ sinh - văn minh;
7. Tiêu chuẩn bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng vệ sinh - văn minh;
8. Tiêu chuẩn bến xe, nhà ga vệ sinh - văn minh;
9. Tiêu chuẩn công trường vệ sinh, an toàn;

10. Tiêu chuẩn công sở văn minh - sạch đẹp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” tại thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TIÊU CHUẨN VỆ SINH - VĂN MINH NĂM 2008**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2055/QĐ-UBND*

*ngày 10 tháng 5 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

Ban Chỉ đạo hoạt động “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” tại thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện 10 tiêu chuẩn - thang điểm vệ sinh - văn minh là cơ sở để phân loại, xếp hạng, đánh giá thành tích thi đua trong năm 2008 như sau:

**I. CÁC TIÊU CHUẨN:**

**1. Tiêu chuẩn tuyến đường, vỉa hè vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Treo cờ Tổ quốc đúng quy định trong các ngày lễ, Tết.

- Lê đường, vỉa hè thông thoáng, sử dụng đúng quy định; để xe (20 điểm)  
trật tự, chừa lối đi cho người đi bộ.

- Quét dọn thường xuyên, giữ gìn lề đường, vỉa hè sạch sẽ; (30 điểm)  
không xả rác, đổ nước thải, vứt xác súc vật ra đường hoặc thả súc  
vật phóng uế bừa bãi.

- Bố trí giỏ hoặc thùng rác dọc vỉa hè đúng khoảng cách quy định. (20 điểm)

- Kinh doanh không lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè. (30 điểm)

**2. Tiêu chuẩn tuyến hẻm vệ sinh - văn minh: 100 điểm**

- Treo cờ Tổ quốc đúng quy định trong các ngày lễ, Tết. (10 điểm)

- Không viết vẽ bậy trên tường, treo dán quảng cáo trái phép.

- Tuyến hẻm phải thông thoáng, không bị lấn chiếm mặt hẻm (20 điểm)  
và khoảng không.

- Giữ gìn vệ sinh tuyến hẻm; không xả rác, đổ nước thải; thả (20 điểm)  
súc vật phóng uế bừa bãi.

- 100% hộ dân có hợp đồng thu gom rác. (15 điểm)

- Không phơi quần áo trước nhà, ban công trên lầu. (15 điểm)

- Tuyên hẻm không để xảy ra tệ nạn buôn bán, hút chích ma túy, mại dâm, cờ bạc ghi số đề, tội phạm hoạt động. (20 điểm)

**3. Tiêu chuẩn sông, kênh, rạch vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Không có nhà vệ sinh trên sông, kênh, rạch. (20 điểm)

- Có tổ chức thu gom, vớt rác trên mặt nước theo định kỳ. (30 điểm)

- Có thùng rác dọc tuyến sông, không vớt rác và đổ rác xuống sông, kênh, rạch. (25 điểm)

- Không lấn chiếm bờ sông, kênh, rạch làm ảnh hưởng đến giao thông đường thủy. (25 điểm)

**4. Tiêu chuẩn chung cư vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Treo cờ Tổ quốc đúng quy định trong các ngày lễ, Tết. (10 điểm)

- Cảnh quan sạch, xanh; không viết, vẽ bậy trên tường, treo dán quảng cáo trái phép; cầu thang thông thoáng, sạch sẽ, sáng sủa. (20 điểm)

- Không phơi quần áo trước mặt tiền; không nuôi thả súc vật chạy rong, phóng uế bừa bãi. (20 điểm)

- Không có người nhậu nhẹt say sưa, không có hành vi càn quấy gây mất an ninh, trật tự chung. (20 điểm)

- Mỗi hộ, phòng đều có thùng rác có nắp đậy; không để rác tồn đọng; có hợp đồng thu gom rác. (15 điểm)

- Có thực hiện tổng vệ sinh theo định kỳ. (15 điểm)

**5. Tiêu chuẩn ký túc xá vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Treo cờ Tổ quốc đúng quy định trong các ngày lễ, Tết.

- Sinh viên chấp hành tốt nội quy ký túc xá. (15 điểm)

- Giữ gìn phòng ở sạch đẹp, ngăn nắp, trật tự. (15 điểm)

- Không phơi quần áo trước mặt tiền ký túc xá. (20 điểm)

- Thường xuyên tổ chức các ngày “Chủ nhật Xanh” và các cuộc thi phòng ở sạch đẹp trong mỗi học kỳ, năm học. (20 điểm)

- Có tổ chức và huy động đông đảo sinh viên ký túc xá tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, giữ gìn ký túc xá sạch đẹp. (15 điểm)

- Trang bị đầy đủ, bảo quản và sử dụng tốt các phương tiện phòng, chống cháy, nổ, không để xảy ra cháy, nổ. (15 điểm)

**6. Tiêu chuẩn chợ, siêu thị vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Treo biển hiệu đơn vị và cờ Tổ quốc đúng quy định. (10 điểm)

- Không dùng lòng đường, lề đường để kinh doanh và sử dụng vỉa hè làm bãi giữ xe. (20 điểm)

- Hàng hóa kinh doanh trong chợ, siêu thị được trưng bày khoa học, gọn gàng, đẹp mắt theo từng ngành hàng, nhóm hàng, riêng đối với ngành hàng kinh doanh thực phẩm phải đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo các yêu cầu phòng, chống cháy, nổ và lối đi thông thoáng tạo vẻ mỹ quan văn minh thương nghiệp. (10 điểm)

- Giữ gìn vệ sinh trong khuôn viên chợ và bên ngoài; có hệ thống thoát nước tốt, không ngập, đọng nước bẩn; từng ngành hàng kinh doanh phải có thùng rác nắp đậy, không xả rác bừa bãi, không đổ nước bẩn ra đường; có nhà vệ sinh sạch sẽ. (25 điểm)

- Có cây xanh, cây kiểng tạo mảng xanh tại trụ sở và nơi kinh doanh. (10 điểm)

- Bảo đảm an toàn cho khách hàng, không để xảy ra hiện tượng trộm cắp, móc túi, bán hàng rong gây mất trật tự. (15 điểm)

- Có lực lượng bảo vệ thường xuyên tại chợ, siêu thị trong và ngoài giờ làm việc; đảm bảo an ninh trật tự khu vực kinh doanh. (10 điểm)

**7. Tiêu chuẩn bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Treo biển hiệu đơn vị và cờ Tổ quốc đúng quy định. (10 điểm)

- Tác phong, ngôn phong của cán bộ, công chức và tập thể y - bác sỹ trong giao tiếp, ứng xử luôn hòa nhã, tận tình phục vụ bệnh nhân, mặc đồng phục, đeo băng tên. (15 điểm)

- Nơi khám, chữa bệnh trật tự, ngăn nắp, sạch sẽ. (10 điểm)

- Có cây xanh hoặc cây kiểng tạo mảng xanh. (10 điểm)

- Nhà vệ sinh sạch sẽ, thùng rác có nắp đậy, thường xuyên làm vệ sinh và khử trùng nơi khám chữa bệnh, hành lang, phòng bệnh nhân. (15 điểm)

- Không gây ô nhiễm môi trường; có hợp đồng và thực hiện các biện pháp xử lý rác y tế, nước thải y tế. (20 điểm)

- Không chiếm dụng trái phép lòng, lề đường làm nơi để xe, quảng cáo và kinh doanh các loại dịch vụ. (20 điểm)

- Không để xảy ra hiện tượng trộm cắp, móc túi.

### **8. Tiêu chuẩn bến xe, nhà ga vệ sinh - văn minh: 100 điểm.**

- Treo biển hiệu đơn vị và cờ Tổ quốc đúng quy định. (10 điểm)

- Cán bộ, công nhân viên giao tiếp lịch sự, mặc đồng phục, đeo bảng tên. (10 điểm)

- Nhà vệ sinh sạch sẽ, bố trí đủ thùng đựng rác có nắp đậy. (20 điểm)

- Không có người lang thang, ăn xin, buôn bán hàng rong trong khuôn viên bến xe, nhà ga. (10 điểm)

- Không chiếm dụng, sử dụng lòng, lề đường; không treo, dán áp phích, băng-rôn quảng cáo trái phép làm ảnh hưởng mỹ quan đô thị. (20 điểm)

- Không để xảy ra hành vi móc túi, mất mát tài sản của khách; không có hoạt động bán vé chợ đen, giành giật khách. (20 điểm)

- Cẩn tin, cửa hàng dịch vụ sạch sẽ, an toàn vệ sinh thực phẩm, niềm yết và bán đúng giá. (10 điểm)

### **9. Tiêu chuẩn cổng trường vệ sinh - an toàn: 100 điểm.**

- Có nơi cho phụ huynh đưa, đón học sinh. (30 điểm)

- Không để bày bán hàng rong trước cổng trường. (35 điểm)

- Có tổ chức, hướng dẫn lưu thông giúp học sinh băng qua đường vào giờ tan học, không để ùn tắc giao thông trước cổng trường. (35 điểm)

### **10. Tiêu chuẩn công sở văn minh - sạch đẹp: 100 điểm.**

- Treo biển hiệu cơ quan, đơn vị và cờ Tổ quốc đúng quy định. (10 điểm)

- Cán bộ, công chức đeo bảng tên, đảm bảo giờ giấc làm việc, thái độ vui vẻ, tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ nhanh gọn, không gây phiền hà cho người dân. (20 điểm)

- Thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng, cán bộ, công (15 điểm)

chức không uống rượu, bia trước và trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa, không hút thuốc lá tại phòng làm việc, phòng họp và tại những nơi quy định không hút thuốc lá.

- Trồng cây xanh, hoa kiểng, tạo môi trường xanh khuôn viên cơ quan, đơn vị; tham gia Hội thi “Môi trường xanh”, tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân làm sạch đẹp thành phố” hàng năm. (15 điểm)

- Phòng làm việc ngăn nắp, gọn gàng, sạch đẹp; không xả rác bừa bãi; có giỏ rác trong khuôn viên và phòng làm việc; nhà vệ sinh sạch sẽ, giữ gìn vệ sinh môi trường. (25 điểm)

- Có nơi để xe khách, xe nội bộ nề nếp, trật tự; không thu tiền gửi xe. (15 điểm)

## II. VỀ PHÂN LOẠI VÀ XẾP HẠNG, ĐÁNH GIÁ THI ĐUA:

### 1. Điểm chuẩn và các chỉ tiêu phân loại:

- Tổng điểm cao nhất cho 10 tiêu chuẩn là: **100 điểm**, đơn vị thực hiện và đạt với các mức chỉ tiêu điểm sẽ được phân loại cụ thể như sau:

- a) Đạt từ 95 điểm - 100 điểm : + Xuất sắc
- b) Đạt từ 85 điểm - < 95 điểm : + Tốt
- c) Đạt từ 70 điểm - < 85 điểm : + Khá

### 2. Các chỉ tiêu đánh giá kết quả thi đua:

a) Số đơn vị/tổng số tham gia đạt tỷ lệ **100%**, trong đó có 30% đơn vị đạt loại xuất sắc, 50% đơn vị đạt loại tốt, còn lại đạt loại khá, xếp loại thi đua: Đơn vị **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**.

b) Số đơn vị/tổng số tham gia đạt tỷ lệ **90%**, trong đó có 20% đơn vị đạt loại xuất sắc, 40% đơn vị đạt loại tốt, còn lại đạt loại khá, xếp loại thi đua: Đơn vị **Hoàn thành tốt nhiệm vụ**.

c) Số đơn vị/tổng số tham gia đạt tỷ lệ **80%**, trong đó có 10% đơn vị đạt loại xuất sắc, 30% đơn vị đạt loại tốt, còn lại đạt loại khá, xếp loại thi đua: Đơn vị **Hoàn thành nhiệm vụ**.

d) Nếu không thực hiện một trong những tiêu chuẩn trên, xếp loại thi đua: Đơn vị **Không hoàn thành nhiệm vụ**.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

#### 1. Thời gian kiểm tra, sơ kết, tổng kết:

##### - Đợt 1:

+ Phát động đợt thi đua cao điểm: Từ tháng 3/2008 - 19/5/2008.

+ Kiểm tra: Từ 20/3/2008 - 15/5/2008

+ Sơ kết đợt 1: 19/5/2008

##### - Đợt 2: Từ 20/5/2008 - 02/9/2008

+ Kiểm tra: Từ 01/6/2008 - 20/8/2008

+ Sơ kết đợt 2: Từ 20/8/2008 - 30/8/2008

##### - Đợt 3: Từ 03/9/2008 - 25/12/2008.

+ Kiểm tra: Từ 01/12/2008 - 20/12/2008

+ Sơ kết đợt 3 và Tổng kết năm thực hiện: tháng 01/2009.

#### 2. Phân công nhiệm vụ:

a) Các sở - ngành, thành viên Ban Chỉ đạo thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, các ngành quận - huyện tham gia, hỗ trợ cơ sở thực hiện tốt 10 tiêu chuẩn - thang điểm vệ sinh - văn minh năm 2008, chú ý xây dựng các mô hình điểm, đưa vào điểm thi đua của ngành mình để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2008, phối hợp tốt trong công tác phát động tham gia, kiểm tra, đánh giá kết quả thi đua và tổ chức sơ kết, tổng kết của thành phố, quận - huyện.

b) Ủy ban nhân dân quận - huyện: Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện 10 tiêu chuẩn - thang điểm vệ sinh - văn minh năm 2008, tổ chức phát động, kiểm tra, đánh giá kết quả thi đua, thực hiện sơ kết, tổng kết theo thời gian quy định.

c) Phân công các đơn vị trực tiếp thực hiện từng tiêu chuẩn, chấm điểm thi đua các đợt sơ kết, tổng kết:

- Ủy ban nhân dân quận - huyện: Tiêu chuẩn sông, kênh, rạch vệ sinh - văn minh.

- Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: Tiêu chuẩn lề đường, vỉa hè vệ sinh - văn minh, tuyến hẻm vệ sinh - văn minh.

- Ban Điều hành khu phố - ấp, Tổ dân phố - Tổ nhân dân, Ban Quản lý chung cư, nhà tập thể: Tiêu chuẩn chung cư, nhà tập thể vệ sinh - văn minh.



- Ban Giám đốc, Ban Quản lý các ký túc xá: Tiêu chuẩn ký túc xá vệ sinh - văn minh.

- Ban Giám hiệu các trường tại địa bàn thành phố: Tiêu chuẩn công trường vệ sinh - an toàn.

- Ban Quản lý chợ, Ban Giám đốc siêu thị: Tiêu chuẩn chợ, siêu thị vệ sinh - văn minh.

- Ban Giám đốc bến xe, nhà ga: Tiêu chuẩn bến xe, nhà ga vệ sinh - văn minh.

- Ban Giám đốc bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng: Tiêu chuẩn bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng vệ sinh - văn minh.

- Thủ trưởng các đơn vị công sở: Tiêu chuẩn công sở văn minh - sạch đẹp.

d) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố - Sở Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm tham mưu, đề xuất nội dung trọng tâm, phương châm, khẩu hiệu hành động của từng đợt hoạt động, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các đợt hoạt động về Ban Chỉ đạo hoạt động “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” tại thành phố theo thời gian sơ kết, tổng kết của từng đợt hoạt động./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2008

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc miễn thu một số khoản phí, lệ phí theo quy định tại  
Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007  
của Thủ tướng Chính phủ**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Công văn số 2091/BTC-CST ngày 25 tháng 02 năm 2008 của Bộ Tài chính triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Công văn số 77/HĐND-TT ngày 02 tháng 5 năm 2008;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2658/STC-NS ngày 17 tháng 3 năm 2008 về việc đề nghị miễn thu một số khoản phí, lệ phí theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thực hiện miễn thu các khoản phí, lệ phí sau:

1. Lệ phí hộ tịch: Miễn thu lệ phí hộ tịch theo quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch, gồm các việc khi đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo mức thu của Quyết định số 103/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

+ Miễn thu lệ phí đăng ký khai sinh, bao gồm đăng ký khai sinh đúng hạn, đăng ký khai sinh quá hạn, đăng ký lại việc sinh.

+ Miễn thu lệ phí đăng ký kết hôn, bao gồm đăng ký kết hôn, đăng ký lại việc kết hôn (không kể trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài).

+ Miễn thu lệ phí đăng ký khai tử, bao gồm đăng ký khai tử đúng hạn, đăng ký khai tử quá hạn, đăng ký lại việc khai tử.

+ Miễn thu lệ phí đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch, điều chỉnh hộ tịch cho mọi đối tượng.

2. Lệ phí hộ khẩu, chứng minh nhân dân:

+ Miễn thu lệ phí cấp sổ hộ khẩu lần đầu, cấp giấy đăng ký tạm trú có thời hạn, tách sổ hộ khẩu.

+ Miễn thu khi cấp mới giấy chứng minh nhân dân, bao gồm cả trường hợp cấp chứng minh nhân dân do hết hạn sử dụng.

3. Lệ phí địa chính: Miễn thu lệ phí địa chính khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn (hoặc sản xuất kinh doanh nông, lâm, ngư nghiệp) tại các xã thuộc các huyện Hóc Môn, Củ Chi, Bình Chánh, Nhà Bè và Cần Giò (không kể trường hợp cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

4. Miễn thu phí an ninh trật tự và phí phòng, chống thiên tai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2070/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2008

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về điều chỉnh lộ giới của đoạn tuyến đường Vành đai phía Đông thành phố, từ chân cầu Phú Mỹ (quận 2) đến ngã tư Bình Thái (quận 9)**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 6577/QĐ-UB-QLĐT ngày 07 tháng 12 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chung quận 2, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự án xây dựng đường Vành đai phía Đông (từ chân cầu Phú Mỹ đến cầu Rạch Chiếc) quận 2, quận 9;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân quận 2 (Công văn số 5180/UBND-QLĐT ngày 17 tháng 8 năm 2007) và của Sở Quy hoạch - Kiến trúc (các Công văn số 532/SQHKT-QHC&HT ngày 20 tháng 02 năm 2008 và Công văn số 4752/SQHKT-QHC&HT ngày 20 tháng 11 năm 2007),

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 6577/QĐ-UB-QLĐT ngày 07 tháng 12 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chung quận 2, liên quan đến lộ giới (chỉ giới đường đỏ) của đoạn tuyến đường Vành đai phía Đông thành phố, từ chân cầu Phú Mỹ (quận 2) đến ngã tư Bình Thái (quận 9) như sau:

Lộ giới của đoạn tuyến vành đai nói trên được điều chỉnh là 67 mét (thay vì 120 mét đã được duyệt tại Quyết định số 6577/QĐ-UB-QLĐT ngày 07 tháng 12 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố).

**Điều 2.** Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông - Công chính tổ chức hướng dẫn thực hiện lộ giới mới của đoạn đường được duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Giao thông - Công chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2, quận 9 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Tín**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2008

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm thành phố (giai đoạn 2006 - 2010)**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 90/2001/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2001 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 236/2006/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010);

Căn cứ Quyết định số 5306/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Ban Điều phối thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010) thành phố;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Điều phối thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010) thành phố;

Xét Tờ trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2433/SKHĐT-KT ngày 28 tháng 4 năm 2008,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm thành phố (giai đoạn 2006 - 2010) theo Quyết định số 236/2006/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010).

**Điều 2.** Giao Ban Điều phối tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn xây dựng kế hoạch chi tiết theo nội dung Kế hoạch này. Thủ trưởng các sở - ngành thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc thành phố căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể giai đoạn 2006 - 2010 và hàng năm, nhằm thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nội dung trọng tâm và những giải pháp chủ yếu của Kế hoạch.

**Điều 3.** Giao Viện Kinh tế tổng hợp báo cáo định kỳ hàng quý về kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết cho Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức sơ kết hàng năm kết quả thực hiện; đề xuất điều chỉnh, bổ sung những nội dung, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể cho Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh đột xuất, cơ quan thường trực báo cáo Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp chỉ đạo giải quyết.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Điều phối thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010) thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trung Tín**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm thành phố (giai đoạn 2006 - 2010)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND  
ngày 13 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

#### **I. MỤC TIÊU**

Nhằm tổ chức thực hiện Quyết định số 236/2006/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2006 về phê duyệt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010) của Thủ tướng Chính phủ.

Kế hoạch này tăng cường trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện và sự phối hợp của các sở - ban - ngành có liên quan đối với việc triển khai thực hiện quy định nêu trên nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh thành phố và quốc gia, các doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng góp ngày càng nhiều vào tốc độ tăng trưởng kinh tế.

#### **II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp lớn được đề ra trong Quyết định số 236/2006/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố xác định 9 nội dung công việc và phân công cụ thể sau đây:

**1. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường thông thoáng cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia nhập thị trường và các hoạt động của doanh nghiệp.**

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế thành phố và Công an thành phố tiếp tục tăng cường phối hợp thực hiện một cửa liên thông trong việc đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, mã số thuế, khắc dấu và giảm thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh.

b) Cục Thuế thành phố hướng dẫn, phổ biến triển khai thực hiện các quy định của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn việc sửa đổi, bổ sung quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng mở rộng đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp; công

khai hóa các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế; triển khai cơ chế một cửa, áp dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ tiên tiến trong cải cách thuế nhằm khuyến khích khởi sự doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp tự kê khai và nộp thuế, vừa tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, vừa chống thất thu thuế.

c) Các sở - ngành khác, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tùy theo chức năng nhiệm vụ của mình công khai minh bạch các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp và người dân; nghiên cứu đề đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc triển khai đầu tư, đồng thời tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thông thoáng cho doanh nghiệp.

## **2. Đánh giá tác động của các chính sách đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, định kỳ tổ chức đối thoại giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp nhỏ và vừa, qua đó hướng dẫn và giải đáp các yêu cầu bức thiết cho phát triển kinh doanh.**

a) Viện Kinh tế nhanh chóng hoàn thành đề tài nghiên cứu các quy định của WTO, luật lệ quốc tế có liên quan đến việc hỗ trợ doanh nghiệp để tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành chủ trương chính sách thích hợp (đã được giao nhiệm vụ tại Quyết định số 66/2007/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai chương trình hành động Hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2007 - 2010).

b) Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố chủ trì, phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp thành phố, các Hội ngành nghề thành phố và các đơn vị có liên quan định kỳ tổng hợp các khó khăn, vướng mắc chung của các doanh nghiệp nhỏ và vừa để lên kế hoạch tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp giữa các doanh nghiệp nhỏ và vừa với các sở - ngành thành phố dưới sự chủ trì của Ủy ban nhân dân thành phố để hướng dẫn và giải đáp các yêu cầu bức thiết của các doanh nghiệp cho phát triển kinh doanh.

c) Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố đẩy mạnh hoạt động hệ thống Đối thoại Doanh nghiệp - Chính quyền thành phố nhằm tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp kịp thời hơn, mặt khác tạo điều kiện tiến tới thực hiện nền hành chính điện tử.

## **3. Cải thiện tình trạng thiếu mặt bằng sản xuất, tăng cường bảo vệ môi trường thông qua việc lập và công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tạo điều kiện để phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có quy mô hợp lý và giá thuê đất phù hợp với khả năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai các chương trình giảm thiểu ô nhiễm môi trường.**

a) Sở Quy hoạch - Kiến trúc tiếp tục phối hợp với các sở - ngành, quận - huyện và đơn vị tư vấn hoàn thiện việc quy hoạch đô thị thành phố để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển hạ tầng của thành phố; nhanh chóng hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch chi tiết sử dụng đất của các quận - huyện và công khai các quy hoạch này đến doanh nghiệp và người dân, tạo điều kiện tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư các khu công nghiệp tập trung dành một phần diện tích trong các khu công nghiệp (đối với các khu công nghiệp đang và sẽ triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng) để cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê với mức giá phù hợp.

c) Sở Công nghiệp phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện Quyết định số 4809/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2007 về duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp địa phương thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 có tính đến năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố, xây dựng quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp, cụm làng nghề có quy mô hợp lý phục vụ cho nhu cầu của các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đồng thời, nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách để hỗ trợ việc đầu tư cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp, cụm làng nghề để đảm bảo giá thuê đất phù hợp với khả năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng tổ chức đánh giá tình hình hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư hệ thống xử lý môi trường từ quỹ hỗ trợ giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đánh giá thực trạng tình hình gây ô nhiễm môi trường của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; từ đó đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp xử lý ô nhiễm môi trường (nhất là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa).

**4. Đẩy nhanh việc thực hiện các chương trình hỗ trợ, phổ biến, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến tới các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực quản lý kỹ thuật; khuyến khích việc hợp tác và chia sẻ công nghệ giữa các doanh nghiệp có quy mô khác nhau; phát triển có hiệu quả các chương trình nghiên cứu có khả năng ứng dụng vào thực tiễn; khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các chương trình liên kết ngành, liên kết vùng.**

a) Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu xây dựng các chương trình hỗ trợ, phổ biến, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến tới các doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu cải tiến quy trình, thiết bị và hoàn thiện công nghệ; hỗ trợ chuyên

giao và triển khai ứng dụng kết quả từ các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử - thử nghiệm cấp thành phố; tổ chức đánh giá các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa để cung cấp các chứng cứ khoa học, góp phần tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đăng ký, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có hàm lượng khoa học cao; khuyến khích việc hợp tác và chia sẻ công nghệ giữa các doanh nghiệp có quy mô khác nhau; đẩy mạnh hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh.

b) Sở Khoa học và Công nghệ đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Trung tâm NEPTECH để sớm đưa vào hoạt động nghiên cứu, chế tạo các thiết bị mới với chi phí thấp nhằm góp phần hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ; đồng thời tạo điều kiện liên kết giữa nhà nước - nhà khoa học (của các viện, trường) và doanh nghiệp trong việc nghiên cứu, phát triển các thiết bị mới có công nghệ tiên tiến với chi phí thấp, góp phần phát triển có hiệu quả các chương trình nghiên cứu có khả năng ứng dụng vào thực tiễn.

c) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện và đạt được các chứng chỉ quốc tế trong sản xuất như ISO, HACCP...; triển khai chương trình ươm tạo doanh nghiệp công nghệ trong trường đại học nhằm thiết lập và vận hành thử nghiệm 02 Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ tại Đại học Nông Lâm và Đại học Bách Khoa; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các ngành công nghiệp mũi nhọn của thành phố thương mại hóa công nghệ và phát triển sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn mới khởi nghiệp; cũng như bồi dưỡng, đào tạo và chuẩn hóa kỹ năng quản lý doanh nghiệp công nghệ cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, các Hội ngành nghề thành phố và Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố phổ biến rộng rãi đến các doanh nghiệp nội dung các chương trình hợp tác kinh tế giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh để khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chương trình hợp tác đầu tư với các tỉnh; phối hợp với các tỉnh để tổ chức các buổi giới thiệu về tiềm năng đầu tư, các chính sách thu hút đầu tư và các dự án kêu gọi đầu tư của các tỉnh cho các doanh nghiệp thành phố nghiên cứu, tham gia hợp tác đầu tư.

**5. Xây dựng hệ thống thông tin doanh nghiệp để có cơ sở dữ liệu đánh giá về tình trạng của doanh nghiệp nhỏ và vừa, phục vụ công tác hoạch định chính sách và cung cấp thông tin phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.**

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Cục Thuế thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tiếp tục triển khai đề xuất xây dựng hệ thống thông tin kết nối về tình hình đăng ký kinh doanh và tình hình hoạt động của các doanh nghiệp giữa các cơ quan thực hiện đăng ký kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn với nhau và với Cục Thuế thành phố để đảm bảo có nguồn dữ liệu chính xác về thực trạng tình hình đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

b) Sở Thương mại chủ trì phối hợp với ITPC, Trung tâm WTO triển khai nhanh chóng việc nghiên cứu, sưu tầm các thông tin về thị trường xuất nhập khẩu, các quy định về xuất nhập khẩu của các nước... để cung cấp cho các doanh nghiệp thông qua việc thành lập các trang WEB hoặc các trung tâm thông tin về các vấn đề liên quan đến thương mại xuất nhập khẩu (nhất là các thông tin về thị trường xuất khẩu).

c) Trung tâm WTO phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... thực hiện hướng dẫn và cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp các quy định của WTO liên quan đến việc xuất nhập khẩu hàng hóa, các vấn đề liên quan đến việc thực thi hiệp định rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT)... Triển khai thực hiện công tác hỗ trợ các doanh nghiệp trong hội nhập kinh tế quốc tế thông qua hoạt động đào tạo đội ngũ chuyên gia pháp lý về hội nhập kinh tế quốc tế có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong thương mại quốc tế.

d) Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp thành phố, các Hội, Câu lạc bộ doanh nghiệp và Viện Kinh tế mở các lớp phổ biến thông tin pháp luật, đào tạo khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, kiến thức hội nhập, đào tạo các ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý doanh nghiệp phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại và thương mại điện tử.

đ) Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư khẩn trương hoàn thành Cổng Thông tin Thị trường (MIS) để đưa vào phục vụ doanh nghiệp nhằm cung cấp thông tin cập nhật về thị trường, các quy định về môi trường kinh doanh, xuất khẩu.

e) Sở Bru chính, Viễn thông có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng chương trình, thiết lập cơ sở hạ tầng để hoàn chỉnh hệ thống thông tin giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại các huyện ngoại thành có thể sử dụng hệ thống thông tin hoặc thương mại điện tử.

**6. Hỗ trợ đầu tư phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

a) Sở Giáo dục và Đào tạo kết hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu chương trình và phương thức đào tạo tại các trường trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề theo hướng gắn với yêu cầu của hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, cung cấp cho người học các kiến thức chuyên môn, kỹ năng hành nghề sát với nhu cầu sử dụng lao động; liên kết giữa các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề với các doanh nghiệp để nâng cao khả năng thực hành của các học viên sau khi tốt nghiệp.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động có hiệu quả nhằm cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu tuyển dụng và sử dụng lao động có hiệu quả nhằm cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu tuyển dụng và sử dụng lao động tại các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, gắn kết liên thông nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhu cầu đào tạo của các trường và khả năng người lao động.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội doanh nghiệp thành phố xây dựng chương trình hợp tác với các Trường đại học, trung học dạy nghề trên địa bàn để tạo sự liên kết giữa thành phố với các trường đại học trên địa bàn nhằm phối hợp đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho nhu cầu của các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đề nghị của Hiệp hội doanh nghiệp và nhu cầu về nguồn nhân lực công nghệ cao của nhà đầu tư trong và ngoài nước khi thực hiện đầu tư vào thành phố.

**7. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các đề án, dự án của Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố, Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp - phát triển công nghiệp hiệu quả cao, Chương trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu để tạo tiền đề và cơ sở cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa của thành phố phát triển theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.**

a) Sở Công nghiệp phối hợp với các sở - ngành có liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai các đề án, dự án của chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp thành phố - phát triển công nghiệp hiệu quả cao, trong đó tập trung vào các ngành công nghiệp trọng yếu đã được thành phố xác định gồm điện - điện tử, cơ khí, hóa chất, chế biến tinh lương thực, thực phẩm để tạo sự phát triển mạnh mẽ của các ngành công nghiệp trọng yếu này; từ đó tạo tiền đề để phát triển các doanh nghiệp sản xuất các ngành công nghiệp hỗ trợ cho các ngành công nghiệp trọng yếu và ngành công nghiệp khác của thành phố phát triển.

b) Bên cạnh đó, các sở - ngành, quận - huyện cần đẩy mạnh việc triển khai các nội dung chương trình, các nhiệm vụ, đề án đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao của Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố, Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, cơ cấu hàng xuất khẩu để góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố theo đúng định hướng đã đề ra. Điều này sẽ góp phần tích cực trong việc đẩy mạnh phát triển các doanh nghiệp của thành phố (trong đó có các doanh nghiệp nhỏ và vừa) trong quá trình hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

### **8. Tạo lập môi trường tâm lý xã hội đối với khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Sở Văn hóa và Thông tin kết hợp cùng hệ thống các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình thành phố tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp, cộng đồng dân cư đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### **9. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các nguồn tài chính.**

Giao Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh xây dựng chương trình cải cách đơn giản thủ tục vay vốn và hướng dẫn để các doanh nghiệp biết tham gia.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện và các đề án cụ thể trong tháng 5 năm 2008; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả về cho Viện Kinh tế, cơ quan Thường trực Ban Điều phối tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giao Viện Kinh tế - cơ quan thường trực Ban Điều phối thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006 - 2010) thành phố chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nội dung kế hoạch hành động của các cơ quan, đơn vị và địa phương. Hàng năm có sơ kết đánh giá, đề xuất bổ sung các công việc cụ thể cho từng nội dung, trình Trưởng ban để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện sẽ được điều chỉnh bổ sung phù hợp với yêu cầu phát triển của thành phố hàng năm và lộ trình gia nhập kinh tế quốc tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trung Tín**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2008/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 5 năm 2008

## **CHỈ THỊ**

### **Về tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp phổ thông năm học 2007 - 2008 và công tác tuyển sinh năm 2008 - 2009 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

Thành phố Hồ Chí Minh là một địa phương có quy mô phát triển giáo dục và đào tạo, số thí sinh thi tốt nghiệp hàng năm lớn nhất nước. Với sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo của các Cấp ủy đảng và Chính quyền địa phương, sự nỗ lực của ngành giáo dục và đào tạo cùng sự hỗ trợ rất trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; việc tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp và tuyển sinh tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua đã diễn ra an toàn, nghiêm túc và chất lượng, đặc biệt là kết quả các kỳ thi trong năm học qua.

Nhằm phát huy tốt những thành quả đã đạt được, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, Quyết định số 3859/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 7 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” và Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 25 tháng 9 năm 2006 của Ban Thường vụ Thành ủy về chấn chỉnh và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ban Chỉ đạo các kỳ thi tốt nghiệp phổ thông, bổ túc văn hóa năm học 2007 - 2008 và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2008 - 2009, các Hội đồng thi, Hội đồng tuyển sinh nghiêm túc thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

1. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho các kỳ thi tốt nghiệp và công tác tuyển sinh; bố trí cán bộ, giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia công tác thi; chuẩn bị các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất, địa điểm thi, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho các kỳ thi tốt nghiệp và công tác tuyển sinh theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức tốt việc ra đề thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, xét duyệt tốt nghiệp, trúng tuyển và cấp phát văn bằng, lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định. Đề thi



phải nằm trong chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phù hợp với yêu cầu của từng kỳ thi, đảm bảo chính xác và tuyệt đối bí mật.

3. Thực hiện đúng chế độ, chính sách về thi, tuyển sinh và thu - chi tài chính theo đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng.

4. Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện cần có kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện tốt một số công việc cụ thể như sau:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức các kỳ thi cho toàn ngành, đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế thi; phối hợp với các địa phương, các sở - ngành liên quan tổ chức các hoạt động phục vụ các kỳ thi đạt kết quả tốt;

b) Công an thành phố chỉ đạo Công an quận - huyện, phường - xã, thị trấn phối hợp bảo đảm an toàn tuyệt đối các kỳ thi từ việc cách ly, sao in đề thi đến việc bảo vệ các Hội đồng coi thi, chấm thi, áp tải và bảo vệ đề thi, bài thi theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo và các Hội đồng thi.

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông có kế hoạch trực chốt và phối hợp với các lực lượng của Sở Giao thông - Công chính, Lực lượng Thanh niên Xung phong đảm bảo lưu thông các tuyến đường, giải tỏa nhanh các khu vực kẹt xe trong các ngày thi, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh đến trường đúng giờ thi quy định;

c) Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố có kế hoạch kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy tại các Hội đồng thi, bố trí trực 24/24 trên các địa bàn có Hội đồng thi để kịp thời giải quyết sự cố xảy ra nếu có;

d) Công ty Điện lực thành phố ưu tiên đảm bảo đủ nguồn điện trong những ngày làm việc của Hội đồng sao in đề thi, các Hội đồng thi và chấm thi theo kế hoạch do Sở Giáo dục và Đào tạo đã thông báo;

đ) Bru điện thành phố chỉ đạo công tác đảm bảo thông tin liên lạc và phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo chuyển đề thi từ Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng quy định; cung cấp các số điện thoại phục vụ cho các Hội đồng và công tác chỉ đạo thi;

e) Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện các chế độ thu - chi tài chính theo quy định của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân thành phố.

g) Sở Văn hóa và Thông tin, các cơ quan thông tin và báo, đài thành phố thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, đưa tin về các kỳ thi tốt nghiệp phổ thông, bổ túc văn hóa, kế hoạch tuyển sinh, để phụ huynh và nhân dân biết hợp tác với ngành giáo dục và đào tạo thực hiện tốt quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện cuộc

vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, nghiêm túc thực hiện quy chế của Hội đồng thi.

h) Sở Y tế chỉ đạo các tuyến y tế cơ sở, các bệnh viện trên địa bàn phối hợp với các Hội đồng thi thực hiện tốt việc cấp cứu và chăm sóc sức khỏe cho học sinh khi có những bất trắc xảy ra trong quá trình thi;

i) Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố có kế hoạch bố trí trực phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông giải tỏa ùn tắc giao thông; ưu tiên bố trí các tuyến phà tại bến phà Bình Khánh - huyện Cần Giờ phục vụ nhanh chóng cho công tác chuyển giao đề thi, bài thi và các học sinh dự thi trong những ngày diễn ra kỳ thi;

k) Sở Giao thông - Công chính phối hợp với các lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh niên xung phong đảm bảo lưu thông các tuyến đường, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh đến Hội đồng thi đúng giờ quy định.

l) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo các Hội đồng thi tại địa phương theo đúng kế hoạch và quy chế thi; bố trí lực lượng giải tỏa và ổn định trật tự trước cổng trường và xung quanh khu vực Hội đồng thi; tạo điều kiện cho các Hội đồng thi phối hợp triển khai phương án dự phòng máy phát điện khi có sự cố mất điện bất khả kháng do mưa bão;

m) Các Hội đồng thi phải thông báo công khai, đầy đủ, rõ ràng và nghiêm túc các quy định về kỳ thi (kế hoạch tổ chức thi: thời gian thi, môn thi, nội quy, quy chế thi...) cho học sinh biết để thực hiện và phụ huynh học sinh hỗ trợ; có kế hoạch phối hợp với chính quyền địa phương để bảo đảm trật tự khu vực Hội đồng thi; có phương án kế hoạch dự phòng máy phát điện khi có sự cố mất điện do mưa bão;

**5.** Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp và tạo điều kiện cho Đoàn Thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt nhiệm vụ trong quá trình tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp và bổ túc văn hóa trên địa bàn thành phố.

**6.** Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ban Chỉ đạo các kỳ thi tốt nghiệp phổ thông, bổ túc văn hóa năm học 2007 - 2008 và tuyển sinh năm học 2008 - 2009, các Hội đồng thi, Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

**SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2008*

Số: 2041/LĐTBXH-TTr  
V/v hướng dẫn thực hiện  
Thông tư số 04/2008/TT-BLĐTBXH

- Kính gửi: - Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đóng trên địa bàn thành phố;  
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, tổ chức quốc tế đóng trên địa bàn thành phố có sử dụng thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;  
- Các Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn, các đơn vị doanh nghiệp được cấp đăng ký hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoạt động trên địa bàn thành phố.

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 02 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thủ tục đăng ký và kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thay thế Thông tư số 23/2003/TT-BLĐTBXH ngày 03 tháng 11 năm 2003 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố hướng dẫn thủ tục đăng ký và báo cáo công tác kiểm định theo Thông tư 04 như sau:

**1. Đối với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (gọi chung là đơn vị đăng ký)**

- Hồ sơ đăng ký các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 04, gồm:

+ Tờ khai đăng ký theo mẫu quy định;

+ Bản sao Phiếu kết quả kiểm định.

- Đối với trường hợp đơn vị đăng ký theo đường bưu điện, gửi bằng hình thức thư thường, nếu đơn vị có nhu cầu hỏi báo đề nghị ghi rõ trong tờ khai đăng ký. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi vào sổ đăng ký sẽ có văn bản thông báo đến đơn vị đăng ký xác nhận việc đăng ký;

- Trường hợp các đơn vị đăng ký có sử dụng các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động hoạt động lưu động (cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích, cần trục tháp, máy vận thăng, sàn biểu diễn di động...):

+ Đơn vị thực hiện đăng ký tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố;

+ Khi sử dụng máy, thiết bị ở ngoài địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: đơn vị thông báo bằng văn bản địa điểm, thời gian sử dụng thiết bị đến Thanh tra Lao động thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố nơi đặt thiết bị để theo dõi.

**2. Đối với các đơn vị kiểm định kỹ thuật an toàn: các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn, các doanh nghiệp được cấp đăng ký hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoạt động trên địa bàn thành phố**

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 5 tháng 7), một năm (trước ngày 10 tháng 01 năm sau), báo cáo tình hình kiểm định với Thanh tra Lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo mẫu số 4 đính kèm Thông tư 04).

Các nội dung hướng dẫn đăng ký các loại máy, thiết bị, vật tư các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố trước đây không còn hiệu lực áp dụng.

Trong quá trình thực hiện văn bản nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị đăng ký phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố (địa chỉ: 159 Pasteur phường 6 quận 3, điện thoại 8292472 hoặc 8202965) hoặc Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận - huyện để được hướng dẫn thực hiện.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC**

**Trần Trung Dũng**

## SỞ XÂY DỰNG

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2008

Số: 2687/TB-VP

### THÔNG BÁO

**Về việc nộp 02 bộ hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và xin cấp giấy phép thầu xây dựng (đối với nhà thầu nước ngoài nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C)**

Căn cứ Văn bản số 271/BXD-XL ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề;

Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh thông báo cụ thể các quy định giải quyết số bộ hồ sơ đăng ký xin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và xin cấp giấy phép thầu xây dựng (đối với nhà thầu nước ngoài nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C) như sau:

**1. Đối với hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cá nhân khi nộp hồ sơ:**

- Chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư hoạt động xây dựng: 02 bộ hồ sơ màu xanh;
- Chứng chỉ hành nghề Kỹ sư hoạt động xây dựng: 02 bộ hồ sơ màu xám;
- Chứng chỉ hành nghề Giám sát thi công xây dựng công trình (cá nhân tốt nghiệp đại học, trên đại học): 02 bộ hồ sơ màu đỏ;
- Chứng chỉ hành nghề Giám sát thi công xây dựng công trình (cá nhân tốt nghiệp cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp): 02 bộ hồ sơ màu vàng.

**2. Đối với hồ sơ xin cấp giấy phép thầu xây dựng (đối với nhà thầu nước ngoài nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C), khi nộp hồ sơ:**

- Hồ sơ xin cấp giấy phép thầu đối với tổ chức: 01 bộ hồ sơ gốc và 01 bộ hồ sơ (photocopy).

- Hồ sơ xin cấp giấy phép thầu đối với cá nhân hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng: 01 bộ hồ sơ gốc và 01 bộ hồ sơ (photocopy).

**3. Đơn vị thụ lý hồ sơ:** Phòng Quản lý Sản xuất kinh doanh - Sở Xây dựng.

**4. Địa điểm tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ:** Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ - Sở Xây dựng.

**5.** Phòng Quản lý Sản xuất kinh doanh và Bộ phận tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn và thụ lý hồ sơ theo quy định trên.

Văn phòng Sở Xây dựng thông báo các quy định về giải quyết số lượng bộ hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và xin cấp giấy phép thầu xây dựng (đối với nhà thầu nước ngoài nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C) đến các cá nhân và cơ quan, đơn vị biết và thực hiện kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2008./.

**TL. GIÁM ĐỐC  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Văn Cầu**

**QUẬN 3****ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN 3****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2008/QĐ-UBND

*Quận 3, ngày 09 tháng 5 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận 3****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 89/2007/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ thí điểm thành lập Thanh tra Xây dựng quận - huyện và Thanh tra Xây dựng xã - phường, thị trấn tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 133/2007/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về thí điểm thành lập Thanh tra Xây dựng quận - huyện và Thanh tra Xây dựng phường - xã, thị trấn tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 3 về thành lập Thanh tra Xây dựng quận 3 và Thanh tra Xây dựng 14 phường quận 3;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ quận 3 và Báo cáo thẩm định số 185/BC-TP ngày 07 tháng 5 năm 2008 của Phòng Tư pháp quận 3,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận 3.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quyết định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng Phòng Nội vụ, Chánh Thanh tra Xây dựng quận 3, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận 3 có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thịnh**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận 3**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND  
ngày 09 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận 3)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Xây dựng quận 3 trong việc thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực quản lý xây dựng, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường. Quy định về trình tự đình chỉ thi công công trình; trình tự cưỡng chế phá dỡ công trình; thẩm quyền của Chánh Thanh tra Xây dựng và Thanh tra viên quận 3.

#### **Điều 2. Đối tượng điều chỉnh**

Đối tượng điều chỉnh của Quy chế này, bao gồm:

1. Cán bộ, công chức, nhân viên làm việc tại cơ quan Thanh tra Xây dựng quận 3;
2. Các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức các ngành thuộc quận 3 có liên quan đến phạm vi áp dụng và chức năng nhiệm vụ được quy định tại Quy chế này.

### **Chương II VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Vị trí, chức năng của Thanh tra Xây dựng quận**

Thanh tra Xây dựng quận 3 là tổ chức Thanh tra trực thuộc Ủy ban nhân dân quận; có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện công tác thanh tra, các nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

Thanh tra Xây dựng quận chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn,

ng nghiệp vụ của Thanh tra Sở Xây dựng. Thanh tra Xây dựng quận có trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, được trang bị phương tiện làm việc cần thiết theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Thanh tra Xây dựng**

1. Lập chương trình, kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt và tổ chức thực hiện;

2. Thực hiện thanh tra, kiểm tra chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng công trình trên địa bàn trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về xây dựng; xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền; quyết định đình chỉ thi công xây dựng đối với các công trình vi phạm thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường nhưng không xử lý kịp thời hoặc do buông lỏng quản lý; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý những vụ vi phạm vượt quá thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường;

3. Được yêu cầu các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp các tài liệu như: hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng, giấy phép xây dựng và các tài liệu liên quan khác phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra; yêu cầu các chủ đầu tư xuất trình giấy phép xây dựng, các tài liệu liên quan đến việc xây dựng công trình;

4. Lập hồ sơ vụ vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng của chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng có dấu hiệu cấu thành tội phạm để kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 3 chuyển sang cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật;

5. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

6. Tổng hợp và định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Thanh tra Sở Xây dựng về tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn;

7. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hoạt động xây dựng trên địa bàn;

8. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận và pháp luật về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn;

9. Giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản yêu cầu tổ chức và cá nhân đình chỉ ngay các hành vi vi phạm trên các lĩnh vực:

a) Về vệ sinh môi trường trên địa bàn quận;

b) Về trật tự lòng lề đường, nơi công cộng trên địa bàn quận.

10. Tham mưu, đề xuất các hình thức xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 3 xem xét quyết định; theo dõi việc thực hiện các quyết định đã ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành; đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với tổ chức và cá nhân trên địa bàn quận không tự giác chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường theo quy định;

11. Phạm vi thi hành các quyết định hành chính gồm: quyết định giải quyết tranh chấp nhà, đất của cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật; quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hình thức phạt bổ sung trên lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị và môi trường (trừ trường hợp có quyết định tạm đình chỉ thi hành theo quy định tại Điều 35, Điều 42 của Luật Khiếu nại, tố cáo); quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật của Ủy ban nhân dân quận, thành phố hoặc quyết định giải quyết khiếu nại của các cơ quan hành chính ở Trung ương có hiệu lực thi hành tại địa bàn quận.

12. Hướng dẫn về hoạt động đối với Thanh tra Xây dựng các phường và hỗ trợ Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường thực hiện quyết định cưỡng chế khi có yêu cầu;

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

### **Chương III** **TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ CÔNG CHỨC** **CỦA THANH TRA XÂY DỰNG QUẬN 3**

#### **Điều 5. Tổ chức của Thanh tra Xây dựng quận**

Thanh tra Xây dựng quận có 01 Chánh Thanh tra, có từ 01 đến 02 Phó Chánh Thanh tra và một số Thanh tra viên.

Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Xây dựng quận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật. Chánh Thanh tra Xây dựng quận chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận. Phó Chánh Thanh tra Xây dựng quận thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra Xây dựng quận phân công; chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra Xây dựng và pháp luật về lĩnh vực được phân công.

#### **Điều 6. Biên chế Thanh tra Xây dựng quận**

Căn cứ quy mô, đặc điểm và nhu cầu công tác quản lý trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định cụ thể biên chế của Thanh tra Xây dựng trên cơ sở biên chế được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm. Bao gồm các thanh tra viên và một số chức danh khác: lái xe, kế toán, tổng hợp kiêm văn thư - lưu trữ, đánh máy kiêm thủ quỹ.

Trong những đợt công tác cao điểm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận có thể bố trí lực lượng công tác viên Thanh tra Xây dựng quận để đáp ứng yêu cầu công tác.

### **Điều 7. Công chức làm việc tại Thanh tra Xây dựng quận**

Công chức làm việc tại Thanh tra Xây dựng quận (trừ một số chức danh như: kế toán, lái xe, tổng hợp kiêm văn thư - lưu trữ, đánh máy kiêm thủ quỹ) chưa được bổ nhiệm Thanh tra viên chuyên ngành xây dựng phải có đủ các tiêu chuẩn quy định theo Quyết định số 165/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

2. Có trình độ đại học trở lên các chuyên ngành: xây dựng, kiến trúc quy hoạch, luật, kinh tế hoặc đất đai; có chứng chỉ đào tạo pháp luật về xây dựng và nghiệp vụ thanh tra.

Trường hợp chưa đáp ứng được trình độ đại học thì trước mắt tối thiểu phải tốt nghiệp một trong các ngành như trung cấp xây dựng, trung cấp địa chính, trung cấp quản lý đô thị và các trình độ trung cấp khác có liên quan.

3. Tôn trọng và thực hiện đúng nhiệm vụ đối với quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư, xử lý nghiêm minh, cương quyết đối với chủ đầu tư khi chủ đầu tư vi phạm những hành vi bị cấm quy định tại Quy chế này.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy cơ quan, thực hiện Quy chế văn hóa công sở, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

## **Chương IV**

### **TRÌNH TỰ ĐÌNH CHỈ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH, TRÌNH TỰ CUỖNG CHẾ PHÁ DỠ CÔNG TRÌNH**

**Điều 8. Trách nhiệm của Thanh tra Xây dựng đối với việc thực hiện trình tự đình chỉ thi công xây dựng công trình**

1. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng, cán bộ Thanh tra Xây dựng quận có trách nhiệm yêu cầu và hướng dẫn cho Thanh tra Xây dựng phường phải lập biên bản, yêu cầu chủ đầu tư ngừng thi công xây dựng và tự phá dỡ bộ phận công trình hoặc công trình vi phạm.

2. Trong thời hạn 24 giờ từ khi lập biên bản (kể cả ngày lễ, ngày Tết, ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày nghỉ khác), nếu chủ đầu tư không ngừng thi công xây dựng và không tự phá dỡ bộ phận công trình vi phạm thì Thanh tra Xây dựng quận có trách nhiệm yêu cầu người lập biên bản phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ra quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình.

3. Trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm ban hành quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình, Thanh tra Xây dựng quận có trách nhiệm đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị cấp điện, nước phải ngừng ngay việc cấp điện, nước đối với công trình xây dựng vi phạm.

4. Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính và đình chỉ thi công xây dựng công trình, Thanh tra Xây dựng quận có trách nhiệm đôn đốc và hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường thực hiện các phần công việc tiếp theo thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường được quy định tại Điều 16 của Quyết định số 133/2007/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Thanh tra Xây dựng đối với việc thực hiện trình tự cưỡng chế phá dỡ công trình**

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện ngay quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình vi phạm, đồng thời phải tự phá dỡ các bộ phận công trình hoặc công trình vi phạm.

2. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ban hành quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình, nếu chủ đầu tư không tự phá dỡ công trình, bộ phận công trình vi phạm hoặc vắng mặt thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ra quyết định cưỡng chế phá dỡ bộ phận công trình vi phạm và tổ chức phá dỡ đối với công trình xây dựng do Ủy ban nhân dân phường cấp phép.

3. Đối với các công trình xây dựng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận hoặc do Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng, sau khi ra quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm gửi hồ sơ đến Thanh tra Xây dựng quận 3.

4. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Chánh Thanh tra Xây

dựng quận có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm.

5. Trường hợp đã có quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình nhưng chủ đầu tư, nhà thầu thi công, nhà thầu giám sát và các tổ chức, cá nhân khác vẫn tiếp tục thi công xây dựng công trình thì người có thẩm quyền quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình có trách nhiệm lập hồ sơ để chuyển sang cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **THẨM QUYỀN CỦA CHÁNH THANH TRA XÂY DỰNG VÀ THANH TRA VIÊN**

#### **Điều 10. Thẩm quyền của Chánh Thanh tra Xây dựng quận**

1. Chánh Thanh tra Xây dựng quận được xử phạt tiền các hành vi vi phạm hành chính tương đương thẩm quyền của Trưởng Công an quận;

2. Chánh Thanh tra Xây dựng có trách nhiệm thụ lý hồ sơ xử lý vụ vi phạm vượt thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ra quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm theo thẩm quyền;

3. Ngoài ra, Chánh Thanh tra Xây dựng còn được ủy quyền xử phạt hành chính trên một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 3, được quy định cụ thể bằng văn bản ủy quyền riêng.

#### **Điều 11. Thẩm quyền của Thanh tra viên**

Thanh tra viên xây dựng quận đang thi hành công vụ được xử phạt theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 38 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, cụ thể:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 200.000 đồng;
- c) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị đến 2.000.000 đồng;
- d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 12 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra hoặc buộc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép;

- Buộc thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh do vi phạm hành chính gây ra.

## **Chương VI** **NHỮNG HÀNH VI BỊ CẤM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

### **Điều 12. Những hành vi bị cấm đối với Thanh tra xây dựng quận**

Thanh tra viên và những cán bộ, công chức liên quan ngoài việc phải tuân theo các quy định của pháp luật, còn phải chấp hành nghiêm những hành vi bị cấm sau đây:

1. Áp dụng hình thức phạt tiền cho tồn tại bộ phận công trình, công trình vi phạm;
2. Dung túng, bao che, không xử lý kịp thời các công trình xây dựng vi phạm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;
3. Nhận tiền, hiện vật hoặc đi ăn, uống và các hoạt động khác theo lời mời của chủ đầu tư xây dựng công trình, nhà thầu xây dựng;
4. Sách nhiễu, gây khó khăn phiền hà cho chủ đầu tư xây dựng công trình, nhà thầu trong thi công xây dựng công trình khi đã có đủ các hồ sơ, thủ tục, giấy phép và các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật;
5. Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm đối với Thanh tra Xây dựng quận**

1. Thanh tra viên và cán bộ, công chức liên quan vi phạm những hành vi bị cấm quy định tại Điều 12 của Quy chế này và nội quy của Thanh tra Xây dựng thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật;

2. Thanh tra viên không phát hiện kịp thời các công trình vi phạm, không lập biên bản đình chỉ vi phạm kịp thời, không tham mưu báo cáo Chánh Thanh tra Xây dựng ra quyết định xử lý vi phạm hành chính theo thời hạn và trình tự quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, phải bồi thường thiệt hại hoặc bị xử lý trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật;

3. Chánh Thanh tra Xây dựng quận không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính kịp thời hoặc không tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ theo thời hạn và trình tự quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật theo quy định của

pháp luật về cán bộ, công chức, phải bồi thường thiệt hại hoặc bị xử lý trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII**

### **TRANG PHỤC, PHÙ HIỆU, CẤP HIỆU, BIỂN HIỆU, PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT, PHƯƠNG TIỆN PHÒNG VỆ, TIÊU CHUẨN VÀ THẨM QUYỀN BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM CÁC NGẠCH THANH TRA VIÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

#### **Điều 14. Trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, phương tiện, thiết bị kỹ thuật, phương tiện phòng vệ của Thanh tra Xây dựng**

Mẫu văn bản, trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, phương tiện, thiết bị kỹ thuật, phương tiện phòng vệ của Thanh tra Xây dựng quận thực hiện theo Quyết định số 25/2007/QĐ-BXD ngày 30 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

#### **Điều 15. Tiêu chuẩn và thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm các ngạch Thanh tra viên chuyên ngành xây dựng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định việc tuyển dụng công chức vào làm việc tại Thanh tra Xây dựng quận trên cơ sở đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ.

2. Trưởng Phòng Nội vụ quận có trách nhiệm hướng dẫn Thanh tra Xây dựng thực hiện hồ sơ, thủ tục thi tuyển công chức vào làm việc tại Thanh tra Xây dựng quận 3 theo nhu cầu thực tế được Chủ tịch duyệt và theo quy định pháp luật.

## **Chương VIII**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH TRA XÂY DỰNG QUẬN**

#### **Điều 16. Chế độ làm việc**

1. Thanh tra Xây dựng quận hoạt động theo giờ hành chính và bố trí các Thanh tra viên trực ngoài giờ hành chính, ngày lễ, ngày Tết, thứ bảy, chủ nhật và ngày nghỉ khác để thực hiện nhiệm vụ được giao; được trưng tập cộng tác viên thanh tra theo quy định của pháp luật;

2. Chánh Thanh tra Xây dựng quận điều hành toàn bộ hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về hiệu quả công tác của Thanh tra Xây dựng quận, Chánh Thanh tra Xây dựng quận phân công công việc cho Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và cán bộ, công chức trực thuộc;



3. Thanh tra viên và cán bộ, công chức Thanh tra Xây dựng quận được phân công nhiệm vụ cụ thể, mặc trang phục theo quy định, có bảng tên đặt tại bàn làm việc đồng thời phải đeo thẻ Thanh tra viên và thẻ công chức khi thi hành nhiệm vụ; từng thành viên phải có tác phong làm việc tận tụy, thái độ lịch sự, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của lãnh đạo Thanh tra Xây dựng quận, của đồng nghiệp, của tổ chức và nhân dân trong quan hệ công tác.

### **Điều 17. Chế độ hội họp, báo cáo**

1. Chánh Thanh tra Xây dựng quận hàng tuần tổ chức họp giao ban để kiểm tra, đánh giá, nhận xét thực hiện công việc tuần qua và triển khai nhiệm vụ tuần tới. Hàng tháng tổ chức giao ban với các Thanh tra Xây dựng phường để trao đổi tình hình thực hiện nhiệm vụ, kinh nghiệm công tác và phổ biến các chủ trương, kế hoạch, biện pháp mới của Nhà nước và Ủy ban nhân dân quận nhằm nâng cao kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ;

Chánh Thanh tra Xây dựng quận có thể tổ chức họp đột xuất hoặc họp với Thanh tra Xây dựng các phường để triển khai các công việc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân quận.

2. Hàng tuần, tháng, quý, 6 tháng và cuối năm, Thanh tra Xây dựng quận báo cáo sơ tổng kết công tác và thống kê tình hình thực hiện các quyết định hành chính liên quan đối với Ủy ban nhân dân quận và Thanh tra Sở Xây dựng.

### **Điều 18. Chế độ chính sách đối với Thanh tra Xây dựng quận**

1. Thanh tra viên và các chức danh khác được hưởng chế độ tiền lương theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được hưởng trợ cấp lưu động hệ số 0,6 tiền lương tối thiểu; Thanh tra viên xây dựng được hưởng phụ cấp theo Quyết định số 202/2005/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Thanh tra viên.

2. Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Xây dựng quận được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận.

3. Thanh tra viên và các chức danh khác khi thi hành công vụ được pháp luật bảo vệ, được khen thưởng và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật.

4. Thanh tra viên xây dựng và những người được cấp có thẩm quyền điều động làm công tác cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm pháp luật về xây dựng được hưởng 10% lương tối thiểu cho mỗi ngày tham gia.

## **Chương IX**

### **KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 19. Nguồn kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận do Ủy ban nhân dân quận cấp và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 20. Tỷ lệ trích và các khoản chi từ nguồn thu phạt**

Căn cứ vào quyết định xử phạt của Thanh tra Xây dựng trên các lĩnh vực được ủy quyền xử phạt tại Điều 10, 11 của Quy chế này, Ủy ban nhân dân quận 3 để lại 100% các khoản thu phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật xây dựng (Nghị định số 126/2004/NĐ-CP), trật tự an toàn giao thông đô thị (Nghị định số 146/2007/NĐ-CP), trật tự xã hội (Nghị định số 150/2005/NĐ-CP) ngân sách quận để chi cho hoạt động chuyên môn, làm ngoài giờ hành chính, làm ngày lễ, ngày Tết, thứ bảy, chủ nhật và ngày nghỉ khác của Thanh tra Xây dựng quận, mua bổ sung phương tiện, thiết bị kỹ thuật và trích thưởng cho Thanh tra Xây dựng quận. Mức chi cụ thể theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 21. Mức chi thưởng**

Thanh tra Xây dựng được trích và hưởng mức chi thưởng theo quy định của pháp luật.

## **Chương X**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 22. Các mối quan hệ công tác**

1. Đối với các sở - ngành thành phố liên quan: Thanh tra Xây dựng quận chịu sự thanh tra, kiểm tra của các sở - ngành về chuyên môn nghiệp vụ theo quyết định của Giám đốc Sở; được hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật và chính sách, quy định mới của sở - ngành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ.

2. Đối với Thanh tra Sở Xây dựng: Thanh tra Xây dựng quận chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Thanh tra Sở Xây dựng; phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng trong công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng theo quy định.

3. Đối với Ủy ban nhân dân quận: Thanh tra Xây dựng quận chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận. Chánh Thanh tra Xây dựng quận trực tiếp nhận sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Phó Chủ tịch phụ trách khối về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

#### 4. Đối với Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn và cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về xây dựng, về quy hoạch xây dựng, lộ giới, chỉ giới các loại hành lang an toàn và về môi trường trên địa bàn quận, nhằm tạo điều kiện giúp Thanh tra Xây dựng quận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### 5. Đối với Phòng Nội vụ:

Phòng Nội vụ thẩm định và tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận bổ nhiệm Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Xây dựng quận; hồ sơ tuyển dụng và bố trí nhân sự công tác tại Thanh tra Xây dựng quận; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đề xuất Sở Nội vụ bổ nhiệm, miễn nhiệm các ngạch Thanh tra viên theo quy định.

#### 6. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn về kinh phí và các chế độ liên quan (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trích thưởng...) đảm bảo cho Thanh tra Xây dựng quận hoạt động có hiệu quả.

#### 7. Đối với Công an quận:

Thanh tra Xây dựng quận phối hợp với Cảnh sát Trật tự cơ động quận thực hiện chương trình, kế hoạch công tác liên quan trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông theo sự phân công của Ủy ban nhân dân quận.

#### 8. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội quận:

a) Thanh tra Xây dựng quận thường xuyên phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội quận trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước trên các lĩnh vực liên quan trật tự xây dựng, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường.

b) Khi các tổ chức nêu trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Xây dựng quận, Chánh Thanh tra Xây dựng quận có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

c) Đối với các ngành liên quan khác của quận và Ủy ban nhân dân các phường: Thanh tra Xây dựng quận có mối quan hệ phối hợp và hỗ trợ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định;

Trong phối hợp giải quyết công việc, nếu có ý kiến khác nhau mà sau khi trao

đổi, bàn bạc mà chưa thống nhất được những vấn đề quan trọng, Chánh Thanh tra Xây dựng quận phải báo cáo kịp thời để xin ý kiến Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

9. Đối với Thanh tra Xây dựng các phường: Thanh tra Xây dựng quận hướng dẫn, tập huấn, trao đổi về nghiệp vụ liên quan đối với Thanh tra Xây dựng các phường; phối hợp tổ chức kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm hành chính theo thẩm quyền trên địa bàn các phường.

## **Chương XI** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 23.** Thủ trưởng các phòng - ban thuộc Ủy ban nhân dân quận có liên quan đến việc xây dựng tổ chức, cấp kinh phí, trang bị phương tiện, giải quyết chế độ chính sách và các nội dung liên quan đến hoạt động của Thanh tra Xây dựng quận chủ động và phối hợp trên cơ sở quy định của pháp luật giúp cho Thanh tra Xây dựng quận thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**Điều 24.** Trong quá trình thực hiện, Chánh Thanh tra Xây dựng quận kịp thời báo cáo tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc những nội dung chưa phù hợp, thông qua Phòng Nội vụ đề xuất trình Ủy ban nhân dân quận sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thành**

---

---

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: [ttcb@tphcm.gov.vn](mailto:ttcb@tphcm.gov.vn)

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

**Giá: 5.000 đồng**

